PHÒNG GD&ĐT HUYỆN YÊN MỸ **TRƯỜNG THCS HOÀN LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**
Số: 57 /THCS - HL	*Hoàn Long, ngày 03 tháng 7 năm 2021*

BÁO CÁO

Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em trong ngành Giáo dục

PHẦN A
TÌNH HÌNH XÂM HẠI TRẺ EM

1. Số lượng trẻ em bị xâm hại (kèm theo Phụ lục 01)

- Tổng số trẻ em bị xâm hại: 0

- Số trẻ em và độ tuổi của trẻ em bị xâm hại theo từng hình thức được quy định tại Điều 4 và các điều khác của Luật Trẻ em gồm:

+ Bạo lực: Thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn thông qua hệ thống quy phạm pháp luật, quy chế chuyên môn, nội quy, nề nếp của cơ quan, đơn vị; thông qua các tổ chức trong và ngoài nhà trường: hội đồng sư phạm, hội đồng giáo viên chủ nhiệm, đoàn đội, hội cha mẹ học sinh và đặc biệt là hệ thống chính trị, chính quyền địa phương… nên 02 năm qua nhà trường không có các hiện tượng bạo lực học đường, bạo lực xâm hại thân thể, sức khỏe học sinh.

+ Bóc lột: Phối hợp tốt với chính quyền địa phương, hội cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội phòng ngừa can thiệp nên cũng không có, không xảy ra các hiện tượng và các hình thức bóc lột sức khỏe, thân thể học sinh.

+ Xâm hại tình dục: Không có hiện tượng xâm hại sức khỏe sinh sản, xâm hại tình dục trẻ em trong dưới mọi hình thức cả trong nhà trường và ngoài xã hội. Đảm bảo môi trường an toàn cho trẻ em nói chung, học sinh nói riêng yên tâm học tập, vui chơi, rèn luyện phát triển nhân cách…

+ Mua bán: Không có hiện tượng mua bán, bắt cóc trẻ em, học sinh trong và ngoài nhà trường, địa phương.

+ Bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em: Không có các trường hợp trẻ em bị bỏ mặc, bỏ rơi, vô thừa nhận. Một số em có hoàn cảnh đặc biệt nhưng được sự quan tâm chăm sóc kịp thời, đầy đủ của các cấp chính quyền địa phương, của nhà trường và các tổ chức chính trị xã hội khác.

+ Các hình thức gây tổn hại khác: Làm tốt công tác quản lí, phối hợp hữu cơ với ban công an xã nên 02 năm qua nhà trường không xuất hiện, không có các hình thức gây tổn hại đến thân thể, sức khỏe tinh thần của học sinh.

2. Đánh giá tình hình xâm hại trẻ em:

Nhà trường có môi trường an toàn, thân thiện, địa chỉ tin cậy với mỗi trẻ em, học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện, vui chơi, phát triển toàn diện sức khỏe, tâm hồn, nhân cách

PHẦN B
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ TRẺ EM, KIẾN THỨC, KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TRẺ EM

1. Kết quả đạt được.

- Đối tượng được tuyền truyền, phổ biến, giáo dục: Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai đầy đủ, đồng bộ đến mọi tổ chức, đoàn thể, thầy cô giáo, phụ huynh học sinh, học sinh nhà trường về pháp luật bảo vệ trẻ em, kiến thức về quyền được bảo vệ, chăm sóc, được phát triển toàn diện bản thân; về các kĩ năng phòng chống xâm hại trẻ em.

+ Với hội đồng sư phạm nhà trường: Tuyền truyền về quyền được bảo vệ, được chăm sóc, được tạo điều kiện phát triển toàn diện. Xây dựng các phương án chăm sóc, bảo vệ, chống bạo lực học đường, xây dựng nhà trường thân thiện, kỉ luật tích cực trong giáo dục học sinh.

+ Với các tổ chức trong nhà trường: xây dựng các biện pháp tuyên truyền, trang bị các kĩ năng phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em thông qua giáo dục kĩ năng sống, dạy học tích hợp, giáo dục lỉ luật tích cực…

+ Với học sinh: tuyên truyền, phổ biến kiến thức về quyền trẻ em về các mội quan hệ trong và ngoài nhà trường, trang bị các kĩ năng mềm về chống xâm hại, tự bảo vệ, chăm sóc, biết lên án, ngăn chặn, phòng ngừa các biểu hiện xâm hại, bạo lực liên quan đến trẻ em.

+ Với chính quyền địa phương: phối hợp thông qua các đoàn thể chính trị xã hội, chính quyền chung tay giúp đỡ, bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

+ Với phụ huynh học sinh: duy trì các mối quan hệ hữu cơ thông qua đa dạng các kênh thông tin để kịp thời nắm bắt, hỗ trợ giúp đỡ mọi đối tượng học sinh, đặc biêt là các đội tượng yếu thế.

- Nội dung tuyền truyền, phổ biến, giáo dục:

+ Tuyên truyền về quyền trẻ em theo công ước quốc tế; theo luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em, thực trạng trẻ em bị bóc lột, bị xâm hại; nguyên nhân và các hệ lụy nếu trẻ em bị xâm hại và bóc lột dưới mọi hình thức…

- Các hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục: Tuyên truyền thông qua giảng dạy hợp; qua tuyên truyền trực tiếp; qua các phương tiện truyền thông; qua giáo dục kỉ luật tích cực; thông qua các hoạt động tập thể, các hoạt động tìm hiểu, khám phá…

- Kết quả tác động đối với nhận thức và hành động của trẻ em trong nâng cao kỹ năng tự bảo vệ bản thân; tác động đối với gia đình, nhà trường và xã hội về phòng, chống xâm hại trẻ em:

+ 100% học sinh nhà trường được học tập, trang bị đầy đủ, khoa học kiến thức về

quyền trẻ em; các kĩ năng phòng chống bạo lực học đường, bạo lực gia đình, bạo lực thân thể, các hình thức bóc lột, xâm hại trẻ em và cách phòng, tránh, tự bảo vệ…

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nắm chắc và thực hiện nghiêm túc luật bảo vệ trẻ em; cam kết thực hiện chống phân biệt, bạo lực học đường dưới mọi hình thức; xây dựng kỉ luật tích cực, nhà trường thân thiện; tham gia tích cực vào việc giảng dạy, tuyên truyền, bảo vệ tích cực mọi đói tượng học sinh.

+ Gia đình và xã hội: nâng cao nhận thức về quyền trẻ em, hạn chế thấp nhất tiến tới đẩy lùi những quan niệm chưa đúng về bình đẳng giới, về quyền được học tập, chăm sóc, bảo vệ, được tạo điều kiện phát triển của mỗi học sinh nói riêng, trẻ em nói chung.

2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc.

- Tồn tại, hạn chế: Một số đối tượng học sinh có hoàn cảnh đặc biệt chưa có được điều kiện phát triển bình thường như các bạn cùng trang lứa: các đối tượng có hoàn cảnh gia đình li tán, bố mẹ li hôn, đối tượng gia đình khó khăn về kinh tế.

- Khó khăn, vướng mắc: Các đối tượng đặc biệt thường thiếu sự quan tâm; đang trong giai đoạn thay đổi của tuổi dậy thì; xã hội nhiều cám dỗ mà các em chưa có các kĩ năng phòng tránh…

- Nguyên nhân: Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bố mẹ li tán, làm ăn xa nhà, do đang trong giai đoạn khủng hoảng lứa tuổi, thiếu sự quan tâm, động viên kịp thời…

- Giải pháp:

+ Điều tra, phân loại, nắm bắt đầy đủ thông tin về các trường hợp học sinh đặc biệt.

+ Xây dựng kế hoạch tiếp cận, phối hợp với gia đình, địa phương kịp thời có phương án trợ giúp.

+ Phân công giáo viên phụ trách, lên kế hoạch giúp đỡ thường xuyên, đặc biệt về tinh thần về môi trường lành mạnh để phát triển.

+ Có chính sách giúp đỡ về cả tinh thần và vật chất giúp các em có cơ hội vượt lên chính mình.

+ Kịp thời uốn nắn, sửa sai, bao dung khi cần thiết.

II. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA VỀ PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TRẺ EM

1. Kết quả đạt được

- Số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên đề:

+ Nhà trường thanh tra theo chuyên đề 02 lần/năm.

+ Hội đồng GVCN 01 lần/tháng.

+ Đoàn đội 01 lần/tuần.

- Số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành: Theo kế hoạch của nhà trường, kế hoạch kiểm tra của cấp trên.

- Kết quả phát hiện vi phạm qua thanh tra, kiểm tra:

+ Có đầy đủ hồ sơ, kế hoạch theo quy định.

+ Không có vi phạm.

- Kết quả xử lý vi phạm: 0

2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc.

- Tồn tại, hạn chế: Khó nắm bắt thông tin về bạo lực, bóc lột trẻ em trong thời gian học sinh nghỉ hè, sinh hoạt tại gia đình.

- Khó khăn, vướng mắc: Một số gia đình chưa thật sự hợp tác đầy đủ, thường xuyên; chưa coi trọng pháp luật về quyền trẻ em.

- Nguyên nhân: Chưa hiểu đầy đủ về phát luật liên quan đến quyền trẻ em. Còn xử sự theo cảm tính, phong tục, chưa thật sự chú ý đến sự phát triển toàn diện của trẻ em.

- Giải pháp: Tuyên truyền phát luất về quyền trẻ em. Phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương tìm ra giải pháp tháo gỡ kịp thời. Duy trì các kenh thông tin 2 chiều giữa nhà trường và phụ huynh học sinh mọi nơi, mọi lúc.

III. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ LIÊN QUAN ĐẾN BẢO VỆ TRẺ EM, PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TRẺ EM

1. Kết quả đạt được:

Xây dựng được kế hoạch giáo dục nhà trường với nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực, điểm sáng, địa chỉ tin cậy của các thế hệ học sinh Hoàn Long. Nhà trường không ngừng phấn đấu, phát triển cả về chất lượng giáo dục, và về sự phát triển, rèn luyện tu dưỡng đạo đức, nhân cách của các thế hệ học sinh xã Hoàn Long trên chặng đường học tập, rèn luyện của mỗi người. Không có các biểu hiện bạo lực học đường, bóc lột, xâm hại trẻ em trong và ngoài nhà trường. Học sinh nhà trường luôn chăm ngoan, ham học hỏi, có trách nhiệm trước bản thân, gia đình và xã hội.

2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc:

- *Tồn tại, hạn chế:* Việc phối hợp phòng, chống bạo lực học đường ngoài khuôn viên trường học còn hạn chế.

- *Khó khăn, vướng mắc:* Chưa có các chế tài cho phép nhà trường chủ động xử lí các tình huống bạo lực, xâm hại ngoài khuôn viên trường học. Sự phối hợp với các lực lượng chức năng, gia đình học sinh khi có sự cố ngoài trường học còn nhiều lúng túng.

- *Nguyên nhân:* Thiếu cơ chế phối hợp và xử lí các tình huống ngoài khuôn viên trường học. Nhà trường không có đội ngũ chuyên trách, không có các chế tài để giải quyết các tình huống phát sinh ngoài trường học.

- Giải pháp: Tăng cường tính tự chủ, có các chế tài, biện pháp, nhân lực giúp nhà trường thực hiện nhiệm vụ. Cần có sự phối hợp và giám sát thực hiện việc bảo vệ trẻ em ngoài nhà trường thường xuyên, liên tục và luôn kịp thời.

IV. BẢO ĐẢM NGUỒN LỰC PHÙ HỢP CHO CÔNG TÁC BẢO VỆ TRẺ EM, PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TRẺ EM

1. Kết quả đạt được:

Bước đầu có sự phối hợp về nhân lực trong công tác bảo vệ, phòng chống xâm hại trẻ em: phối hợp với chính quyền địa phương thông qua ban công an xã, phối hợp với các đoàn thể chính quyền địa phương chủ yếu thông qua đoàn thanh niên xã; phối hợp

cùng cha mẹ học sinh thông qua ban đại diện hội cha mẹ học sinh nhà trường.

2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc:

- *Tồn tại, hạn chế:* thiếu nguồn lực cho công tác bảo vệ, đặc biệt là chăm sóc, tạo điều kiện phát triển đối với những trẻ em thiệt thòi, yếu thế.

- *Khó khăn, vướng mắc:* Khó huy động nguồn xã hội hóa.

- *Nguyên nhân:* Chưa có các chế tài, hưỡng dẫn chi tiết, cụ thể.

- *Giải pháp:* Bổ sung, hoàn thiện các quy định, chế tài về việc huy động các nguồn lực xã hội trong việc bảo vệ, chống xâm hại, bảo vệ trẻ em.

PHẦN C
KIẾN NGHỊ

1. Đối với Quốc hội:

2. Đối với Chính phủ:

3. Đối với các bộ, ngành:

4. Đối với Ủy ban nhân dân các cấp: Có sự quan tâm đầy đủ, thương xuyên sát sao, tạo mọi điều kiện, nguồn lực để chăm sóc, bảo vệ, tạo điều kiện phát triển cho trẻ em.

5. Đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chứcxã hội: phối hợp thường xuyên, hiệu quả trong bảo vệ, chăm sóc, tạo điều kiện phát triển cho mỗi trẻ em.

PHẦN PHỤ LỤC

Số liệu về tình hình xâm hại trẻ em (Phục lục 01 kèm theo)

T.M NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Thị Thùy Giang